

<p><i>văn em cần chú ý điều gì?</i>  + Một bài văn miêu tả gồm có mấy phần? Là những phần nào?</p> <p><b>3. HĐ ứng dụng (1p)</b>  <b>4. HĐ sáng tạo (1p)</b></p>	<p>+ 3 phần...</p> <p>- Hoàn thiện bài văn tả cây xương rồng  - Sử dụng các biện pháp nghệ thuật khi miêu tả</p>
--	--

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

.....

.....

.....

**TOÁN**

**Tiết 173: LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

- Ôn tập các kiến thức về số tự nhiên và phân số cũng như giải toán có lời văn.

**2. Kỹ năng**

- Đọc được số, xác định được giá trị của chữ số theo vị trí của nó trong mỗi số tự nhiên

- Ôn tập 4 phép tính với số tự nhiên

- So sánh được hai phân số

**3. Thái độ**

- HS tích cực, cẩn thận khi làm bài

**4. Góp phần phát huy các năng lực**

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

\* BT cần làm: Bài 1, bài 2 (thay phép chia 101598 : 287 bằng phép chia cho số có hai chữ số: 101598 : 28), bài 3 (cột 1), bài 4.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ

- HS: Sách, bút

**2. Phương pháp, kỹ thuật**

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, luyện tập – thực hành

- Kỹ thuật: đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động (2p)</b></p> <p>- GV giới thiệu, dẫn vào bài mới</p>	<p>- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ</p>
<p><b>2. Hoạt động thực hành (35p)</b></p>	

**\* Mục tiêu:**

- Đọc được số, xác định được giá trị của chữ số theo vị trí của nó trong mỗi số tự nhiên
- Ôn tập 4 phép tính với số tự nhiên
- So sánh được hai phân số

**\* Cách tiến hành**

**Bài tập 1:** HS chơi trò chơi **Truyền điện**

- Nhận xét khen ngợi/ động viên.
- Cùng cố cách đọc số, xác định giá trị của từng chữ số trong mỗi số.

**Bài tập 2:** (thay phép chia  $101598 : 287$  bằng phép chia cho số có hai chữ số:  $101598 : 28$ )

- Mời cả lớp cùng nhận xét, bổ sung, chia sẻ cách thực hiện các phép tính với STN
- + GV nhận xét, chốt KQ đúng; khen ngợi/ động viên.

**Bài tập 3 (cột 1 – HS năng khiếu hoàn thành tất cả các bài tập):**

- Mời cả lớp cùng nhận xét, bổ sung.
- GV nhận xét, chốt KQ đúng; khen ngợi/ động viên.

**Cá nhân - Chia sẻ lớp**

Đáp án:

- 975 368 đọc là: chín trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm sáu mươi tám. (Chữ số 9 thuộc hàng trăm nghìn, lớp nghìn)
- 6 020 975 đọc là: sáu triệu không trăm hai mươi nghìn chín trăm bảy mươi lăm (Chữ số 9 thuộc hàng trăm, lớp đơn vị)
- 94 351 708 đọc là: chín mươi chín triệu ba trăm năm mươi một nghìn bảy trăm linh tám (Chữ số 9 thuộc hàng chục triệu, lớp triệu)
- 80 060 090 đọc là: Tám mươi triệu không trăm sáu mươi nghìn không trăm chín mươi (Chữ số 9 thuộc hàng chục, lớp đơn vị)

**Cá nhân – Nhóm 2 – Lớp**

Đáp án:

a. 24579	b. 235	
+ <u>43867</u>	x <u>325</u>	
68446	1175	
	470	
	<u>705</u>	
	76375	
82604	101598	28
- <u>35246</u>	175	3628
47358	079	
	238	
	14	

**Cá nhân – Lớp**

Đáp án:

- Củng cố cách so sánh các phân số.

**Bài tập 4:**

- Gọi HS đọc đề bài.
- Yêu cầu nêu các bước giải.
- + Tìm chiều rộng
- + Tìm diện tích
- + Tìm số thóc thu hoạch
- Nhận xét, đánh giá một số bài.

*Bài 5 (bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm)*

**3. Hoạt động ứng dụng (1p)**

**4. Hoạt động sáng tạo (1p)**

$$a. \frac{5}{7} < \frac{7}{9}$$

$$b. \frac{7}{8} > \frac{5}{6}$$

$$\frac{10}{15} = \frac{16}{24}$$

$$\frac{19}{43} < \frac{19}{34}$$

**Cá nhân – Nhóm 2 – Lớp**

**Bài giải**

Chiều rộng thửa ruộng là:

$$120 \times \frac{2}{3} = 80 \text{ (m)}$$

Diện tích thửa ruộng là:

$$80 \times 120 = 9600 \text{ (m}^2\text{)}$$

Số thóc thu hoạch được là:

$$50 \times (9600 : 100) = 4800 \text{ (kg)}$$

$$4800 \text{ kg} = 48 \text{ tạ}$$

Đáp số: 48 tạ thóc.

- HS làm vào vở Tự học – Chia sẻ lớp

Đáp án:

a)  $230 - 23 = 207$

b)  $680 + 68 = 748$

- Chữa các phần bài tập làm sai

- Tìm các bài tập cùng dạng trong sách buổi 2 và giải

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG**

.....

.....

.....

.....

**ĐẠO ĐỨC**

**THỰC HÀNH KĨ NĂNG CUỐI HỌC KÌ II VÀ CUỐI NĂM**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

- Hệ thống kiến thức từ bài 9 đến bài 14.

**2. Kỹ năng**

- HS thực hành được các kĩ năng theo bài học

**3. Thái độ**

- GD cho HS ý thức đạo đức tốt

**4. Góp phần phát triển các năng lực**

- NL tự học, NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác, sáng tạo

**II. CHUẨN BI:**

### 1. Đồ dùng

- GV: Tranh
- HS: SGK, SBT

### 2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi, đóng vai.
- KT: động não, tia chớp, chia sẻ nhóm 2

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS														
<b>1. Khởi động:</b> (2p)  - GV dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ														
<b>2. Bài mới</b> (30p) <b>* Mục tiêu:</b> - Ôn tập các kiến thức từ bài 9-14 - Giúp HS thực hành các kĩ năng theo bài học <b>* Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm-Lớp</b>															
<b>HD 1: Hệ thống lại kiến thức các bài học</b> - Yêu cầu HS nêu lại tên các bài đạo đức đã học (bài 9-14) + Em đã học được những gì qua các bài đạo đức đó?	<b>Cá nhân – Lớp</b>  - HS nói tiếp kể tên  - HS nói tiếp nêu <b>Cá nhân - Nhóm 2 – Chia sẻ lớp</b> <u>Phiếu học tập</u>														
<b>HD 2: Thực hành các kĩ năng</b> <b>Bài tập 1:</b> Nêu những việc đã làm, chưa làm thể hiện + kính trọng biết ơn người lao động + giúp đỡ ông bà, cha mẹ + tiết kiệm tiền của + bảo vệ môi trường .....  - GV nx chốt ý: Cần tiếp tục phát huy những việc đã làm được và cố gắng khắc phục những việc chưa làm được <b>Bài tập 2:</b> Nêu những việc làm thể hiện thái độ lịch sự khi ăn, nói,... <b>Bài tập 3:</b> Viết hoặc vẽ về việc bảo vệ các công trình công cộng, tham gia các hoạt động nhân đạo, tôn trọng luật giao thông ở địa phương em. - NX tuyên dương.	<table border="1"><thead><tr><th>VIỆC ĐÃ LÀM</th><th>VIỆC CHƯA LÀM</th></tr></thead><tbody><tr><td>VD: tiết kiệm sách vở đồ dùng học tập,</td><td>.....</td></tr><tr><td>không ăn quà vặt</td><td>.....</td></tr><tr><td>tốn tiền của ba mẹ,</td><td>.....</td></tr><tr><td>.....</td><td>.....</td></tr><tr><td></td><td>.....</td></tr><tr><td></td><td>.....</td></tr></tbody></table>  - HS lắng nghe  - HS chơi trò chơi Truyền điện  <b>Nhóm 4 – Lớp</b>  - HS trưng bày tranh vẽ và thuyết minh về ý tưởng của mình	VIỆC ĐÃ LÀM	VIỆC CHƯA LÀM	VD: tiết kiệm sách vở đồ dùng học tập,	.....	không ăn quà vặt	.....	tốn tiền của ba mẹ,	.....	.....	.....		.....		.....
VIỆC ĐÃ LÀM	VIỆC CHƯA LÀM														
VD: tiết kiệm sách vở đồ dùng học tập,	.....														
không ăn quà vặt	.....														
tốn tiền của ba mẹ,	.....														
.....	.....														
	.....														
	.....														

<b>3. HĐ ứng dụng (1p)</b>	- Thực hiện tốt theo bài học
<b>4. HĐ sáng tạo (1p)</b>	- Hoàn thành các tác phẩm tuyên truyền, cổ động cho các bài học đạo đức.

### ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

## TIẾNG VIỆT ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 4)

### I. MỤC TIÊU:

#### **1. Kiến thức**

- Ôn tập lại kiến thức về các kiểu câu đã học và một số loại trạng ngữ.

#### **2. Kỹ năng:**

- Nhận biết được câu hỏi, câu kể, câu cảm, câu khiến trong bài văn.
- Tìm được trạng ngữ chỉ thời gian, trạng ngữ chỉ nơi chốn trong bài văn đã cho.

#### **3. Thái độ**

- GD cho HS ý thức tự giác, tích cực, chủ động tham gia các HĐ học tập

#### **4. Góp phần bồi dưỡng các năng lực**

- NL giao tiếp và hợp tác, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

### II. CHUẨN BỊ:

#### **1. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ viết sẵn bài đọc
- HS: SGK

#### **2. Phương pháp, kỹ thuật**

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, luyện tập – thực hành
- KT: đặt câu hỏi, động não, chia sẻ nhóm.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động: (2p)</b>  - Gv dẫn vào bài.	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
<b>2. Thực hành (35 p)</b> <b>* Mục tiêu:</b> - Nhận biết được câu hỏi, câu kể, câu cảm, câu khiến trong bài văn. - Tìm được trạng ngữ chỉ thời gian, trạng ngữ chỉ nơi chốn trong bài văn đã cho. <b>* Cách tiến hành:</b>	
<b>* Bài tập 1 + 2:</b> - Gọi HS đọc và xác định YC bài tập. + Đọc bài “Có một lần”. + Tìm 1 câu hỏi, 1 câu kể, 1 câu cảm, 1	<b>Nhóm 4 – Lớp</b> - 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung bài tập 1, 2

câu khiến)

- Gọi HS nêu nội dung truyện

- GV phát phiếu cho các nhóm, quy định thời gian làm bài khoảng 7 phút. Nhắc HS có thể tìm nhiều hơn 1 câu với mỗi loại.
- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

- + Dấu hiệu nào giúp em nhận ra các kiểu câu đã học?
- + Yêu cầu HS lấy VD minh họa trong mỗi trường hợp

**Bài tập3:**

(Tìm trạng ngữ.....)

- Gọi HS đọc và xác định YC bài tập.
- YC HS làm bài theo cặp: Tìm những TN chỉ thời gian, nơi chốn trong truyện ở BT1
- GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.
- Yêu cầu lấy thêm ví dụ và đặt câu có trạng ngữ chỉ thời gian hoặc nơi chốn

**3. Hoạt động ứng dụng (1p)**

**4. Hoạt động sáng tạo (1p)**

+ Nêu nội dung truyện: Sự hối hận của một HS vì đã nói dối, không xứng đáng với sự quan tâm của cô giáo & các bạn.

**Đáp án:**

- + Câu hỏi: Răng em đau, phải không?
- + Câu kể: Có một lần, trong giờ tập đọc, tôi nhét tờ giấy thấm vào mồm.
- + Câu cảm: Ôi, răng đau quá!
- + Câu khiến: Em về nhà đi!
- \* Câu kể: Cuối câu thường có dấu chấm. Dùng để kể, tả, giới thiệu, nêu nhận định
- \* Câu cảm: Cuối câu thường có dấu chấm than. Dùng bộc lộ cảm xúc
- \* Câu khiến: Cuối câu có dấu chấm hoặc dấu chấm than. Dùng nêu yêu cầu, đề nghị.
- \* Câu hỏi: Cuối câu có dấu chấm hỏi. Dùng để hỏi.

**Cá nhân – Nhóm 2 – Lớp**

**Đáp án:**

- + TN chỉ thời gian: trong giờ tập đọc
- + TN chỉ nơi chốn: ngồi trong lớp
- Nắm được các kiến thức đã ôn tập
- Đặt câu có cả trạng ngữ chỉ thời gian và trạng ngữ chỉ nơi chốn.

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

.....

.....

.....

.....

**KĨ THUẬT**  
**LẮP GHÉP MÔ HÌNH TỰ CHỌN (T3)**

**I.MỤC TIÊU:**

### 1. Kiến thức

- Chọn đúng, đủ số lượng các chi tiết để lắp được mô hình tự chọn

### 2. Kỹ năng

- Lắp được từng bộ phận và lắp ghép mô hình tự chọn theo đúng kỹ thuật, đúng quy trình.

### 3. Thái độ

- Rèn luyện tính cẩn thận, an toàn lao động khi thực hiện thao tác lắp, tháo các chi tiết của mô hình.

### 4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thẩm mỹ, NL sáng tạo, NL hợp tác

## II. CHUẨN BỊ:

### 1. Đồ dùng

- GV: Tranh quy trình

- HS: Bộ dụng cụ lắp ghép

### 2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Quan sát mẫu, hỏi đáp, thảo luận nhóm, luyện tập – thực hành

- KT: đặt câu hỏi, tia chớp, động não, chia sẻ nhóm

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. HĐ khởi động (3p)</b> - GV dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ.
<b>2. HĐ thực hành: (30p)</b> <b>* Mục tiêu:</b> - HS chọn được các chi tiết để lắp mô hình tự chọn. - Lắp được từng bộ phận và lắp ghép mô hình tự chọn theo đúng kỹ thuật, đúng quy trình <b>* Cách tiến hành: Cá nhân- Nhóm- Lớp</b>	
<b>Hoạt động1: HS chọn mô hình lắp ghép</b> - Cho HS tự chọn một mô hình lắp ghép. - GV nêu có thể chọn mô hình ở sách giáo khoa hoặc tự sưu tầm ở ngoài đều được. - Yêu cầu HS thi đua nêu tên mô hình mình chọn. - VD: Em lắp con cá, em lắp con rô bốt, em lắp hình chú siêu nhân, em lắp cần câu, ... - Sau mỗi em nêu Gv hỏi lắp mô hình đó em cần lắp mấy bộ phận là những bộ phận nào?	<b>Cá nhân – Lớp</b> - HS suy nghĩ  - HS thi đua nêu và trả lời câu hỏi  - HS nêu
<b>Hoạt động 2: HS quan sát mô hình</b>	